

Số: **36** /BC-TWPCTT

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO

Tình hình hạn hán, xâm nhập mặn khu vực Tây Nguyên, Nam Trung Bộ đồng bằng sông Cửu Long và những công việc triển khai tiếp theo

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Trước dự báo về tình hình hạn hán, xâm nhập mặn còn tiếp tục diễn ra gay gắt với phạm vi và cường độ cao hơn, ngày 15/4/2016, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai đã tổ chức cuộc họp với các Bộ ngành liên quan để phân tích, đánh giá tình hình và đề xuất giải pháp triển khai tiếp theo. Trên cơ sở ý kiến của các Bộ ngành tại cuộc họp, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. TÌNH HÌNH HẠN HÁN, XÂM NHẬP MẶN VÀ NHỮNG CÔNG VIỆC ĐÃ TRIỂN KHAI

1. Diễn biến hạn hán, xâm nhập mặn và thiệt hại:

a) Diễn biến hạn hán, xâm nhập mặn:

Từ cuối năm 2014, do ảnh hưởng của El Nino mạnh, kéo dài nhất trong lịch sử, nền nhiệt độ tăng cao, lượng mưa và dòng chảy thiếu hụt. Hạn hán, xâm nhập mặn đã xảy ra gay gắt, gây thiệt hại nặng nề, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất và đời sống nhân dân, đặc biệt là ở các khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Đồng bằng sông Cửu Long.

- Tại khu vực Tây Nguyên và Nam Trung Bộ, từ cuối năm 2015 đến nay, lượng mưa trong khu vực rất thấp, các hồ chứa thủy lợi, thủy điện đạt dung tích thấp so với thiết kế và cùng kỳ nhiều năm, nhiều hồ nhỏ đã cạn nước, các đập dâng phần lớn không còn khả năng cung cấp nước, một số sông suối trên địa bàn không còn dòng chảy. Hạn hán đã xảy ra trên diện rộng ở Tây Nguyên (chiếm tới 70% diện tích canh tác khu vực Tây Nguyên) và Nam Trung Bộ; các tỉnh bị hạn hán nghiêm trọng như: Đắk Lắk, Gia Lai, Kon Tum, Ninh Thuận, Bình Thuận,...

- Tại các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, do mùa mưa năm 2015 đến muộn, kết thúc sớm và không có lũ, dòng chảy thượng nguồn sông Mê Kông bị thiếu hụt, mực nước thấp nhất trong vòng 90 năm qua nên xâm nhập mặn đã xuất hiện sớm hơn so với cùng kỳ TBNN gần 2 tháng; phạm vi xâm nhập mặn vào đất liền sâu nhất lên đến hơn 90 km (chưa từng xuất hiện trong lịch sử quan trắc xâm nhập

mặn), độ mặn lớn nhất tại các khu vực lớn hơn và vào sâu trung bình nhiều năm từ 10-25km. Đã có 11/13 tỉnh, thành phố vùng đồng bằng sông Cửu Long bị ảnh hưởng do xâm nhập mặn, sản xuất nông nghiệp bị thiệt hại nặng nề, thiếu nước ngọt nghiêm trọng.

b) Thiệt hại:

Theo báo cáo của các địa phương, thiệt hại do hạn hán và xâm nhập mặn ở khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và đồng bằng sông Cửu Long tính đến ngày 14/4/2016 như sau:

- Số hộ dân bị thiếu nước sinh hoạt: 338.849 hộ;
- Thiệt hại về lúa: 240.215ha;
- Thiệt hại về hoa màu: 18.335 ha;
- Thiệt hại về cây ăn quả: 55.651 ha;
- Thiệt hại về cây công nghiệp: 104.106 ha;
- Thiệt hại về thủy sản: 4.641 ha;

Tổng thiệt hại ước tính là 5.572 tỷ đồng.

(Chi tiết tại phục lục kèm theo).

2. Những công việc đã triển khai:

Được dự báo sớm về hiện tượng El Nino sẽ xảy ra nghiêm trọng và kéo dài đến giữa năm 2016, ngay từ giữa năm 2015, Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và các Bộ ngành đã chỉ đạo ứng phó với tình hình hạn hán, xâm nhập mặn.

a) Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai:

- Ngày 31/10/2015, Ban Chỉ đạo đã tổ chức Hội nghị trực tuyến ứng phó với hạn hán, xâm nhập mặn năm 2015-2016 và ảnh hưởng của hiện tượng Elnino, Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải chủ trì hội nghị; ban hành Công điện số 32/CĐ-TW ngày 12/10/2015 về tăng cường các biện pháp phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn năm 2016;

- Tổ chức nhiều đoàn công tác đi kiểm tra, chỉ đạo công tác phòng, chống tại các địa phương bị hạn hán nghiêm trọng; Tổ chức 04 hội nghị do Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ chủ trì để triển khai công tác ứng phó với hạn hán, làm việc cụ thể với các địa phương bị ảnh hưởng để đẩy mạnh các giải pháp phòng, chống, giúp địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc;

- Tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành 02 chỉ thị chỉ đạo công tác phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn; tiếp tục ban hành 04 công điện để triển khai

các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì làm việc và có văn bản gửi Bộ Ngoại giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban sông Mê Công Việt Nam về việc xả nước các hồ chứa thượng nguồn để ứng phó với hạn hán, xâm nhập mặn tại đồng bằng sông Cửu Long;

- Tổ chức 02 Hội nghị với Cơ quan thường trú Liên Hợp Quốc tại Việt Nam, Ngân hàng Thế giới và các tổ chức quốc tế để tăng cường nguồn lực hỗ trợ cho công tác phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn;

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Đã chỉ đạo tổ chức đo đạc, dự báo chuyên ngành về xâm nhập mặn tại đồng bằng sông Cửu Long; thông tin kịp thời đến các địa phương phục vụ phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn;

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các biện pháp phù hợp với từng vùng, từng địa phương để lấy nước và trữ nước ngọt, ngăn mặn; chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng các biện pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước để ứng phó với hạn hán, xâm nhập mặn. Chỉ đạo triển khai các biện pháp bảo đảm nguồn nước sinh hoạt cho người dân.

- Tổng hợp thiệt hại, nhu cầu, đề xuất Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ 02 đợt với tổng kinh phí là 1.008,4 tỷ đồng cho các địa phương để ứng phó với hạn hán, xâm nhập mặn.

c) Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo, huy động các lực lượng quân đội chuyên chở nước sinh hoạt cung cấp cho người dân vùng hạn hán, đặc biệt là khu vực vùng sâu, vùng xa.

d) Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo ban hành các bản tin hạn hán, xâm nhập mặn phục vụ công tác chỉ đạo, ứng phó.

e) Bộ Ngoại giao đã có công hàm đề nghị phía Trung Quốc chỉ đạo các hồ chứa thượng nguồn hệ thống sông Mê Công tăng lưu lượng xả xuống hạ lưu để hỗ trợ đẩy mặn khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

f) Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì tổng hợp nhu cầu, phối hợp với Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ quyết định hỗ trợ gạo cho nhân dân, không để người dân vùng xảy ra hạn hán, xâm nhập mặn bị thiếu đói.

g) Bộ Y tế đã có văn bản số 1598/BYT-MT ngày 24/3/2016 chỉ đạo các Sở Y tế phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động cung ứng đủ nhu cầu về hóa chất khử trùng cho người dân vùng bị hạn hán.

h) Bộ Công Thương: Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo hồ chứa thủy điện điều tiết, bổ sung nước

chống hạn cho hạ du.

i) Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí cùng với Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam tăng cường đưa tin dự báo, cảnh báo, đưa tin kịp thời về tình hình hạn hán, xâm nhập mặn, chỉ đạo của các Bộ, ngành; tuyên truyền, phổ biến kiến thức để nhân dân chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn.

j) Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã phát động phong trào “Chung tay góp sức cùng đồng bào miền Trung, Tây Nguyên và đồng bằng Sông Cửu Long khắc phục hậu quả hạn hán và xâm nhập mặn”. Cứu trợ khẩn cấp nước uống, can nhựa đựng nước và viên khử khuẩn Aquatabs cho 14 tỉnh miền Trung, Tây Nguyên và đồng bằng sông Cửu Long. Các tổ chức chính trị, xã hội khác, các tổ chức phi chính phủ đã đóng góp nguồn lực hỗ trợ nhân dân các địa phương bị ảnh hưởng nặng hạn hán, xâm nhập mặn.

II. DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN, NGUỒN NƯỚC

Theo nhận định của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương, tình hình nguồn nước, hạn hán, xâm nhập mặn tại các khu vực như sau:

1. Khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên:

Trong các tháng tiếp theo của mùa khô năm 2016 (từ cuối tháng 4-8/2016), dòng chảy trên các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên tiếp tục giảm dần; các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh có khả năng thấp hơn TBNN từ 30-60%; các sông từ Quảng Bình đến Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên thấp hơn từ 40-65%, riêng các sông ở Khánh Hòa và Ninh Thuận thấp hơn 80-90%;

Trên hầu hết các sông ở Trung Bộ và Tây Nguyên ít có khả năng xảy ra lũ tiểu mãn, riêng các sông ở Thanh Hóa có khả năng xảy ra lũ tiểu mãn nhỏ. Hạ lưu các sông sẽ tiếp tục xuất hiện mực nước thấp nhất trong chuỗi số liệu quan trắc cùng thời kỳ hoặc thấp nhất lịch sử.

Tình trạng khô hạn, thiếu nước sẽ lan rộng ra các tỉnh Trung Bộ khu vực từ Nghệ An đến Bắc Bình Thuận và có khả năng kéo dài tới tháng 8-9/2016; ở khu vực Nam Bình Thuận và Tây Nguyên kéo dài đến đầu tháng 6. Xâm nhập mặn sẽ lấn sâu vào vùng cửa sông, ven biển khu vực Trung Trung Bộ.

2. Nam Bộ:

Trong tháng 4, lưu lượng thượng nguồn sông Mê Kông về đồng bằng sông Cửu Long khả năng được duy trì và tương đương tháng 3 vừa qua; từ nay đến cuối tháng 5 xu thế đỉnh triều giảm do đó độ mặn các trạm thuộc hệ thống sông Cửu Long, sông Đồng Nai-Sài Gòn và sông Vàm Cỏ có xu thế giảm dần nhưng vẫn còn cao hơn cùng kỳ năm 2015, riêng vùng bán đảo Cà Mau – Kiên Giang độ mặn cao

nhất năm khả năng xuất hiện vào cuối tháng 4 – đầu tháng 5/2016.

III. NHỮNG CÔNG VIỆC CẦN TRIỂN KHAI TIẾP THEO

Để ứng phó với diễn biến hạn hán, xâm nhập mặn, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và các Bộ ngành, địa phương tiếp tục triển khai các giải pháp cấp bách sau:

1. Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai tiếp tục có công điện chỉ đạo các Bộ ngành và địa phương triển khai ứng phó với hạn hán, xâm nhập mặn trong đó tập trung vào các nội dung:

- Đôn đốc triển khai các biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả theo chỉ thị, ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ; theo dõi chặt chẽ diễn biến nguồn nước, hạn hán, xâm nhập mặn, chỉ đạo kịp thời hoặc tham mưu để Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các địa phương triển khai các biện pháp ứng phó phù hợp.

- Tiếp tục tăng cường các bản tin dự báo, cảnh báo hạn hán, xâm nhập mặn; hướng dẫn về khai thác nguồn nước ngầm, ưu tiên tập trung các tỉnh Tây Nguyên, Bình Phước, Nam Trung Bộ và đồng bằng sông Cửu Long.

- Hướng dẫn, chỉ đạo sản xuất vụ Hè Thu năm 2016 phù hợp với tình hình nguồn nước từng khu vực, không sản xuất hoặc chuyển đổi sản xuất ở những nơi không đảm bảo nguồn nước để tránh thiệt hại; chuyển giao kỹ thuật sử dụng hiệu quả nguồn nước (tưới tiên tiến, tiết kiệm nước,...).

- Huy động các lực lượng vũ trang hỗ trợ địa phương trong công tác vận chuyển, cấp nước sinh hoạt, phòng, chống cháy rừng, đảm bảo an ninh trật tự tại các điểm hạn hán, xâm nhập mặn nghiêm trọng.

- Dự trữ và cung ứng đủ nhu cầu về hóa chất khử trùng, xử lý nước (Aquatabs, Cloramin b,...) cho người dân vùng bị hạn hán; dự phòng thuốc, triển khai công tác phòng, chống, không để dịch bệnh bùng phát trường hợp xảy ra hạn hán nghiêm trọng kéo dài trong thời gian tới.

- Rà soát, cập nhật tình hình nguồn nước, nhu cầu lương thực, nước sinh hoạt đến cấp thôn, bản; tổng hợp kịp thời nhu cầu, đề xuất báo cáo Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ gạo; vận chuyển cung cấp nước sinh hoạt; kiên quyết không để người dân thiếu đói, thiếu nước sinh hoạt và bùng phát dịch bệnh.

- Chỉ đạo hồ chứa thủy điện, thủy lợi ưu tiên bổ sung nước cho hạ du phục vụ nước sinh hoạt cho nhân dân.

- Tăng thời lượng, đưa tin kịp thời về tình hình hạn hán, xâm nhập mặn, chỉ đạo của các Bộ, ngành; tuyên truyền về các giải pháp kỹ thuật tiết kiệm nước, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, xử lý nước sinh hoạt,... đến các cấp chính quyền và người dân chủ động ứng phó.

- Tiếp tục vận động các tổ chức, cá nhân nhà hảo tâm ủng hộ nhân dân vùng hạn hán, trong đó tập trung vào công tác đảm bảo nước sinh hoạt cho người dân.

2. Thành lập các đoàn công tác liên Bộ đến các khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ để nắm bắt nhu cầu và hỗ trợ địa phương triển khai ứng phó với hạn hán, xâm nhập mặn.

3. Tổ chức hội nghị giao ban theo từng khu vực để cập nhật tình hình và điều chỉnh, bổ sung các giải pháp ứng phó phù hợp với diễn biến thiên tai.

4. Tiếp tục tổng hợp nhu cầu hỗ trợ của các địa phương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Nhằm tiếp tục ứng phó với tình hình hạn hán, xâm nhập mặn diễn biến phức tạp và các loại hình thiên tai khác, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai kiến nghị:

1. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt và huy động mọi lực lượng ứng phó với tình hình hạn hán, xâm nhập mặn. Trước mắt tập trung chủ yếu đảm bảo lương thực và nước sinh hoạt cho nhân dân, không để nhân dân thiếu đói và nước sinh hoạt hoặc phải mua nước với giá cao.

2. Chuẩn bị tổ chức Hội nghị tổng kết phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2015 và triển khai nhiệm vụ phòng, chống thiên tai năm 2016 (dự kiến trong tháng 4/2016). Ban Chỉ đạo kính báo cáo và đề xuất Thủ tướng Chính phủ chủ trì và chỉ đạo Hội nghị.

Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai kính báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ./.

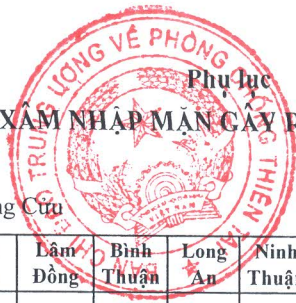
Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- PTTg CP Trịnh Đình Dũng (đề b/c);
- Thành viên Ban Chỉ đạo TWPCCTT;
- Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo;
- Lưu VT, NVTH.

BỘ TRƯỞNG – TRƯỞNG BAN



Phát
Cao Đức Phát



TỔNG HỢP THIẾT HẠI DO HẠN HÁN, XÂM NHẬP MẶN CÂY RA TẠI TÂY NGUYÊN, NAM TRUNG BỘ VÀ NAM BỘ

Thời gian: cập nhật đến ngày

14/4/2016

Địa điểm nơi xảy ra thiên tai: Khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và đồng bằng sông Cửu

CHỈ TIÊU THIẾT HẠI	Đơn vị tính	Đắc Nông	Gia Lai	Kon Tum	Bình Định	Khánh Hòa	Đắk Lắk	Đắk Nông	Bình Thuận	Long An	Ninh Thuận	Vĩnh Long	Bạc Liêu	Hậu Giang	Tiền Giang	Trà Vinh	Sóc Trăng	Bến Tre	Kiên Giang	Bình Phước	Bình Dương	Cà Mau	Tổng	
THIỆT HẠI VỀ NÔNG, LÂM, DIỆM NGHIỆP	triệu đồng																							
Diện tích lúa	ha	244	5.621	1.298	102	40	5.478	630	632	8.131		17.859	13.866	7.203	3.886	28.352	17.549	20.357	56.506	1.691		50.770	240.215	
<i>Diện tích gieo cấy lúa thuận</i>	ha	244	5.506	1.298	102	40	5.478	522	632	8.131		17.859	13.866	7.203	3.886	28.352	17.549	20.357	56.506	1.691		48.447	237.668	
<i>Thiệt hại hoàn toàn (trên 70%)</i>	ha	95	3.853	853		40	1.683	181	279	5.339		17.654	8.058		2.685	18.455	9.525	17.415	35.343	458		30.650	152.566	
<i>Thiệt hại rất nặng từ 50% -70%</i>	ha			205				198	36	2.791		108	5.808		1.031	9.139	7.520	1.919	21.163	1.233		17.797	68.948	
<i>Thiệt hại nặng từ 30% -50%</i>	ha	149	1.559	138				143				97			171			684						2.941
<i>Thiệt hại một phần (dưới 30%)</i>	ha		93	102	102		3.795	0	317					7.203		758	503	339						13.213
Diện tích gieo cấy lúa lai	ha		116					108															2.323	2.547
<i>Thiệt hại hoàn toàn (trên 70%)</i>	ha		95					108															2.240	2.443
<i>Thiệt hại rất nặng từ 50% -70%</i>	ha							0															83	83
<i>Thiệt hại nặng từ 30% -50%</i>	ha							0																0
<i>Thiệt hại một phần (dưới 30%)</i>	ha		21					0																21
Diện tích hoa màu, rau màu	ha		8.793	31			1.101	208	1.061	64	0	652			55	137	188	442	124	481		5.000	18.335	
<i>Thiệt hại hoàn toàn (trên 70%)</i>	ha		319	4			31	12	958			2			11	46	130	374	119	21				2.027
<i>Thiệt hại rất nặng từ 50% -70%</i>	ha			11				0	74	64					44	90	58	68	5	460				874
<i>Thiệt hại nặng từ 30% -50%</i>	ha		6.592	7				171				500												7.270
<i>Thiệt hại một phần (dưới 30%)</i>	ha		1.881	10			1.070	25	29			150												3.165
Số lượng hoa, cây cảnh các loại	chậu, cây																	425.855						425.855
<i>Thiệt hại hoàn toàn (trên 70%)</i>	chậu, cây																	124.918						124.918
<i>Thiệt hại rất nặng từ 50% -70%</i>	chậu, cây																	76.326						76.326
<i>Thiệt hại nặng từ 30% -50%</i>	chậu, cây																	81.096						81.096
<i>Thiệt hại một phần (dưới 30%)</i>	chậu, cây																	143.515						143.515
Diện tích cây trồng lâu năm	ha	22.316	8.435	1.143		700	35.345	28.858	120						113	331	6.746							104.106
<i>Thiệt hại hoàn toàn (trên 70%)</i>	ha	3.983	191	32			4.434	105	50							43	284							9.121
<i>Thiệt hại rất nặng từ 50% -70%</i>	ha			123				2.273	4						113	287	2.898							5.698
<i>Thiệt hại nặng từ 30% -50%</i>	ha	18.332	3.097	332				16.074																37.835
<i>Thiệt hại một phần (dưới 30%)</i>	ha		5.147	656		700	30.911	10.407	66								3.564							51.452
Diện tích cây ăn quả tập trung	ha					450			1.584	496	7	4.522				4.014	48	7.861		26.670		10.000	55.651	
<i>Thiệt hại hoàn toàn (trên 70%)</i>	ha								300	30	7						29	9		1.634			2.009	
<i>Thiệt hại rất nặng từ 50% -70%</i>	ha								1.284	466		3				2	18	748		25.036			27.557	

CHỈ TIÊU THIẾT HẠI	Đơn vị tính	Đắc Nông	Gia Lai	Kon Tum	Bình Định	Khánh Hòa	Đắk Lắk	Lâm Đồng	Bình Thuận	Long An	Ninh Thuận	Vĩnh Long	Bạc Liêu	Hậu Giang	Tiền Giang	Trà Vinh	Sóc Trăng	Bến Tre	Kiên Giang	Bình Phước	Bình Dương	Cà Mau	Tổng
Thiệt hại nặng từ 30% -50%	ha																	2					2
Thiệt hại một phần (dưới 30%)	ha				450							4.519				4.012		7.102					16.083
Cây giống	ha							30															30
Diện tích canh tác bị ngập mặn	ha										48												48
Diện tích ngừng sản xuất do thiếu nước tưới	ha	254			1.390			745			5.775												8.164
THIỆT HẠI VỀ CHẤM NUÔI	triệu																						0
Gia súc bị chết	con										793												0
Trâu, bò, ngựa	con										24											324	1.117
Nai, cừu, dê	con										769											324	348
THIỆT HẠI VỀ THỦY SẢN	triệu																						769
Diện tích nuôi cá ao hồ nhỏ	ha																0	155					155
Thiệt hại hoàn toàn (trên 70%)	ha															3	0	1					5
Thiệt hại rất nặng từ 50% -70%	ha																	1					1
Thiệt hại nặng từ 30% -50%	ha																	18					18
Thiệt hại một phần (dưới 30%)	ha																	135					135
Các loại thủy, hải sản khác (*)	ha																			588		4.898	5.486
Thiệt hại hoàn toàn (trên 70%)	ha																					4.898	4.898
Thiệt hại rất nặng từ 50% -70%	ha																			588			588
THIỆT HẠI VỀ NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG	triệu đồng															18.770							18.770
Diện tích vùng dân cư thiếu nước bị nhiễm mặn	ha														62.650								62.650
Số hộ thiếu nước sạch sử dụng	hộ	7.000		10.081		12.500		6.264	28.105	15.500	1.061	71.526			35.544	18.770		83.387	16.200	26.190	261	6.460	338.849
ƯỚC TÍNH TỔNG THIẾT HẠI BẢNG TIỀN	Tỷ đồng	1.147	373	97		90	1.313	166			105	124	158	74	104	962	643					215	5.572